

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2026/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mở rộng đối tượng, điều kiện tham gia và cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI KHÓA ... KỲ HỌP THỨ ...

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2026;

Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16 ngày 24 tháng 8 năm 2026;

Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đồng Nai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2065;

Nghị quyết số 30-NQ/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai;

Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực;

Nghị định số 57/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn;

Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2025/NĐ-CP và Nghị định số 58/2025/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai tại Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... và Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:
Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định việc mở rộng đối tượng, điều kiện tham gia và cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA) giữa đơn vị phát điện với khách hàng sử dụng điện tại khu đô thị và khu thương mại tự do trên địa bàn thành phố Đồng Nai; trách nhiệm của các bên tham gia

2. Nghị quyết được ban hành trên cơ sở thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Luật Phát triển đô thị quy định biện pháp đặc thù phù hợp với yêu cầu phát triển Thành phố để tổ chức, hướng dẫn thi hành pháp luật đối với nội dung mà Nghị định số 57/2025/NĐ-CP và Nghị định số 243/2026/NĐ-CP chưa quy định, cụ thể là cơ chế DPPA áp dụng cho khách hàng sử dụng điện tại khu đô thị và khu thương mại tự do.

3. Nghị quyết không quy định lại, không trái với các nội dung đã được quy định tại Luật Điện lực, Nghị định số 56/2025/NĐ-CP, Nghị định số 57/2025/NĐ-CP, Nghị định số 58/2025/NĐ-CP và Nghị định số 243/2026/NĐ-CP về điều kiện tham gia thị trường điện, quyền, nghĩa vụ của các chủ thể hoạt động điện lực và cơ chế quản lý nhà nước về điện lực; các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo các quy định pháp luật nêu trên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị phát điện (năng lượng tái tạo, năng lượng mới theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP, và các loại hình phát điện khác) có nhà máy điện hoặc nguồn phát điện đầu nối, hoạt động gắn với khu đô thị, khu thương mại tự do trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Khách hàng sử dụng điện là: chủ đầu tư hạ tầng, ban quản lý khu đô thị; doanh nghiệp, tổ chức có trụ sở hoặc hoạt động sản xuất, kinh doanh trong khu thương mại tự do; các hộ dân cư, tổ chức, cá nhân sử dụng điện sinh hoạt kết hợp thương mại, dịch vụ trong ranh giới khu đô thị.

3. Đơn vị bán lẻ điện được giao quản lý, kinh doanh điện trong phạm vi khu đô thị, khu thương mại tự do.

4. Đơn vị điện lực có liên quan: Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực, đơn vị truyền tải điện, đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện (NSMO).

5. Cơ quan quản lý nhà nước: Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai, Sở Công Thương, Ban Quản lý khu thương mại tự do (nếu đã thành lập theo Điều 21 Luật Phát triển đô thị), Hải quan khu vực quản lý khu thương mại tự do.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Khu đô thị là khu vực phát triển đô thị mới, khu vực cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị được xác định trong Quy hoạch tổng thể Thành phố hoặc quy hoạch đô thị và nông thôn có liên quan.

2. Khu thương mại tự do là khu chức năng có ranh giới địa lý xác định theo khoản 4 Điều 2 Luật Phát triển đô thị, được thành lập theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 21 Luật Phát triển đô thị, để áp dụng cơ chế, chính sách vượt trội về đầu tư, tài chính, thương mại, logistics, sản xuất, xuất khẩu.

3. Mua bán điện trực tiếp tại khu đô thị, khu thương mại tự do là việc đơn vị phát điện bán điện trực tiếp cho khách hàng sử dụng điện hoặc đơn vị bán lẻ điện quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, thông qua đường dây kết nối riêng hoặc qua lưới điện phân phối nội bộ khu chức năng, áp dụng bổ sung cho các mô hình đã quy định tại Nghị định số 57/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 243/2026/NĐ-CP).

Chương II

MỞ RỘNG ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN THAM GIA

Điều 4. Mở rộng đối tượng tham gia tại khu đô thị

1. Chủ đầu tư hạ tầng khu đô thị, Ban quản lý/vận hành khu đô thị được tham gia cơ chế DPPA với vai trò đơn vị bán lẻ điện nội khu, mua điện từ đơn vị phát điện để phân phối lại cho khách hàng sử dụng điện trong ranh giới khu đô thị.

2. Khách hàng sử dụng điện là hộ gia đình, chung cư, tổ hợp thương mại - dịch vụ - văn phòng trong khu đô thị được tổng hợp nhu cầu qua chủ đầu tư/Ban quản lý khu đô thị để tham gia cơ chế DPPA theo hình thức mua điện tập trung, không bắt buộc phải đáp ứng tiêu chí "khách hàng sử dụng điện lớn" như quy định đối với DPPA tại Nghị định số 57/2025/NĐ-CP.

3. Đơn vị phát điện năng lượng tái tạo phân tán (điện mặt trời mái nhà, điện mặt trời tại chỗ theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP) lắp đặt trong khu đô thị được bán điện dư cho khách hàng khác trong cùng khu đô thị thông qua lưới điện nội bộ, với tỷ lệ sản lượng điện dư tối đa theo giới hạn chung do Nghị định số 243/2026/NĐ-CP quy định.

Điều 5. Mở rộng đối tượng tham gia tại khu thương mại tự do

1. Doanh nghiệp có trụ sở chính và hoạt động sản xuất, kinh doanh trong khu thương mại tự do được tham gia cơ chế DPPA.

2. Đơn vị kinh doanh kết cấu hạ tầng khu thương mại tự do, khu logistics tích hợp (nếu khu logistics tích hợp thuộc khu thương mại tự do theo khoản 7 Điều 21 Luật Phát triển đô thị) được là bên mua điện đầu mối, ký hợp đồng mua bán điện trực tiếp hoặc hợp đồng kỳ hạn dạng chênh lệch với đơn vị phát điện, sau đó phân

phối lại cho doanh nghiệp thành viên theo cơ chế nội bộ do đơn vị này công bố công khai.

3. Đơn vị phát điện năng lượng tái tạo, năng lượng mới đầu tư nguồn điện ngay trong ranh giới khu thương mại tự do để phục vụ trực tiếp nhu cầu sản xuất, xuất khẩu của doanh nghiệp trong khu được ưu tiên đầu nối theo phương án phát triển mạng lưới cấp điện quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 25 Luật Phát triển đô thị.

Điều 6. Điều kiện tham gia

1. Có hợp đồng hoặc thỏa thuận nguyên tắc về đầu nối, mua bán điện phù hợp với quy hoạch phân khu, quy hoạch hạ tầng kỹ thuật của khu đô thị, khu thương mại tự do đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hệ thống đo đếm điện năng tại từng điểm giao nhận (đơn vị bán lẻ nội khu – khách hàng cuối, đơn vị phát điện – đơn vị bán lẻ nội khu) đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật đo đếm theo quy định của Bộ Công Thương.

3. Đơn vị bán lẻ điện nội khu, chủ đầu tư hạ tầng khu đô thị/khu thương mại tự do phải đăng ký với Sở Công Thương và thông báo bằng văn bản (kèm hợp đồng mua bán điện) tới Công ty Điện lực địa bàn và NSMO để phục vụ quản lý, giám sát.

4. Đối với các khu chức năng thuộc khu thương mại tự do đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan, việc mua bán điện phục vụ sản xuất tại các khu chức năng này không làm phát sinh nghĩa vụ thuế xuất khẩu, nhập khẩu đối với thiết bị, vật tư ngành điện được đưa vào phục vụ dự án theo quy định tại khoản 6 Điều 21 Luật Phát triển đô thị và pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu có liên quan (không áp dụng đối với bản thân sản lượng điện năng mua bán).

Chương III

CƠ CHẾ MUA BÁN ĐIỆN TRỰC TIẾP TẠI KHU ĐÔ THỊ, KHU THƯƠNG MẠI TỰ DO

Điều 7. Mô hình mua bán điện trực tiếp bổ sung

Ngoài hai mô hình đã quy định tại Điều 4 Nghị định số 57/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 243/2026/NĐ-CP) — (i) qua đường dây kết nối riêng và (ii) qua lưới điện quốc gia theo hợp đồng kỳ hạn. Trên địa bàn thành phố Đồng Nai áp dụng bổ sung mô hình thứ ba: mua bán điện trực tiếp qua lưới điện phân phối nội khu, theo đó:

1. Đơn vị phát điện bán điện cho đơn vị bán lẻ điện nội khu (chủ đầu tư hạ tầng/Ban quản lý khu đô thị hoặc khu thương mại tự do) theo hợp đồng mua bán điện trực tiếp hoặc hợp đồng kỳ hạn;

2. Đơn vị bán lẻ điện nội khu phân phối điện tới khách hàng sử dụng điện cuối cùng trong khu chức năng qua lưới điện phân phối nội bộ do đơn vị này đầu tư, quản lý, vận hành;

3. Trường hợp lưới điện nội khu đấu nối với lưới điện quốc gia để bù đắp thiếu hụt hoặc giải tỏa công suất dư, việc mua bán phần sản lượng qua điểm đấu nối này thực hiện theo cơ chế giá thị trường điện giao ngay (SMP) và biểu giá bán lẻ điện hiện hành, không được bù trừ chéo với phần điện mua bán trực tiếp nội khu.

Điều 8. Giá điện, hợp đồng mua bán điện

1. Giá điện giữa đơn vị phát điện và đơn vị bán lẻ điện nội khu do hai bên thỏa thuận trên nguyên tắc thị trường, không thấp hơn chi phí biến đổi hợp lý và không vượt khung giá phát điện do Bộ Công Thương ban hành.

2. Giá bán lẻ điện từ đơn vị bán lẻ nội khu tới khách hàng cuối trong khu đô thị, khu thương mại tự do do đơn vị bán lẻ công bố công khai, không vượt quá giá bán lẻ điện bình quân theo khung giá của Nhà nước cộng thêm chi phí quản lý, vận hành lưới điện nội khu hợp lý, được Sở Công Thương thẩm định định kỳ.

3. Sản lượng điện hợp đồng tối thiểu, thời hạn thu hồi vốn áp dụng theo nguyên tắc tại Điều 6 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP (tối thiểu 70% trong thời hạn tối đa 12 năm), trừ trường hợp các bên thỏa thuận khác phù hợp với đặc thù phụ tải khu đô thị.

Điều 9. Đấu nối, giải tỏa công suất

1. Việc đấu nối nguồn điện của đơn vị phát điện với lưới điện nội khu, lưới điện phân phối phải phù hợp với phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong Quy hoạch tổng thể Thành phố theo thẩm quyền quyết định, điều chỉnh của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 25 Luật Phát triển đô thị.

2. Đối với khu thương mại tự do có quy mô lớn, Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét bổ sung quy hoạch lưới điện chuyên dùng phục vụ khu chức năng theo đề xuất của chủ đầu tư hạ tầng, bảo đảm đồng bộ với tiến độ đầu tư hạ tầng khu.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Điều 10. Trách nhiệm của đơn vị phát điện

1. Bảo đảm chất lượng điện năng, an toàn điện, phòng cháy chữa cháy tại điểm đấu nối với khu đô thị, khu thương mại tự do.

2. Cung cấp đầy đủ thông tin về công suất, sản lượng, phương thức vận hành cho đơn vị bán lẻ điện nội khu và Sở Công Thương phục vụ giám sát.

3. Bảo đảm sản lượng điện hợp đồng đã cam kết; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo hợp đồng nếu vi phạm cam kết cung cấp điện.

Điều 11. Trách nhiệm của đơn vị bán lẻ điện nội khu / chủ đầu tư hạ tầng khu đô thị, khu thương mại tự do

1. Đầu tư, quản lý, vận hành, bảo trì lưới điện phân phối nội khu bảo đảm an toàn, liên tục, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật.

2. Công khai, minh bạch giá bán lẻ điện nội khu, cơ chế phân bổ chi phí cho khách hàng sử dụng điện cuối cùng; không được thu thêm khoản phí ngoài quy định.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về sản lượng, giá bán, tình hình vận hành gửi Sở Công Thương và Công ty Điện lực địa bàn.

4. Chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại của khách hàng sử dụng điện trong phạm vi quản lý.

Điều 12. Trách nhiệm của khách hàng sử dụng điện

1. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền điện theo hợp đồng hoặc thỏa thuận sử dụng điện.

2. Sử dụng điện đúng mục đích đăng ký, tuân thủ quy định về an toàn điện; thông báo kịp thời khi có thay đổi nhu cầu sử dụng điện ảnh hưởng đến hợp đồng đã đăng ký.

Điều 13. Trách nhiệm của Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực, NSMO

1. Bảo đảm đầu nối, cung cấp dịch vụ truyền tải, phân phối (đối với phần điện năng trao đổi qua lưới điện quốc gia) theo nguyên tắc thị trường, công khai, không phân biệt đối xử.

2. NSMO quản lý, lưu trữ thông tin đăng ký tham gia DPPA của các đơn vị bán lẻ điện nội khu; thực hiện chế độ báo cáo, giám sát theo quy định tại Nghị định số 57/2025/NĐ-CP.

Điều 14. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước tại Thành phố

1. Ủy ban nhân dân Thành phố: quyết định, điều chỉnh phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong Quy hoạch tổng thể Thành phố phục vụ khu đô thị, khu thương mại tự do; quyết định giao nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về khu thương mại tự do cho cơ quan chuyên môn theo khoản 2 Điều 21 Luật Phát triển đô thị.

2. Sở Công Thương: chủ trì tiếp nhận đăng ký, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện cơ chế DPPA tại khu đô thị, khu thương mại tự do; thẩm định giá

bán lẻ điện nội khu; tổng hợp báo cáo Bộ Công Thương và Hội đồng nhân dân Thành phố định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu.

3. Ban Quản lý/người đứng đầu Hải quan khu vực quản lý khu thương mại tự do: phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trong khu phục vụ công tác quản lý mua bán điện, không can thiệp vào quan hệ hợp đồng mua bán điện giữa các bên.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm ... Trường hợp Nghị định số 57/2025/NĐ-CP, Nghị định số 243/2026/NĐ-CP hoặc văn bản thay thế được sửa đổi, bổ sung có quy định cụ thể về cơ chế DPPA tại khu đô thị, khu thương mại tự do, các quy định tương ứng tại Nghị quyết này hết hiệu lực thi hành theo nguyên tắc áp dụng pháp luật quy định tại Điều 5 Luật Phát triển đô thị.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai quy định chi tiết trình tự, thủ tục đăng ký, biểu mẫu hợp đồng mẫu áp dụng thống nhất cho đơn vị bán lẻ điện nội khu tại khu đô thị, khu thương mại tự do; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp thường lệ cuối năm.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai Khóa ... Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm ... và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- Thường trực Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố Đồng Nai;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- EVN, Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực;
- Công/Trang TTĐT Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH